

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng
dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số
quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*viết tắt là Đề án 06*), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

b) Duy trì, phát triển, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin, các ứng dụng dịch vụ, thông tin dân cư trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tạo lập tài sản, tài nguyên dữ liệu số tập trung, thống nhất trên không gian số để Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm kế thừa, đáp ứng được nhu cầu khai thác, kết nối, chia sẻ phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số; xây dựng bộ dữ liệu gốc trên nền tảng dữ liệu dân cư số.

c) Dữ liệu dân cư là dữ liệu gốc, các cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công dân đã, đang và sẽ xây dựng phải căn cứ vào dữ liệu gốc và có sự kết nối, chia sẻ bảo đảm tiết kiệm, tránh lãng phí, tạo ra các giá trị mới; khuyến khích mọi nguồn lực xã hội để xây dựng, phát triển, thúc đẩy ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

d) Triển khai hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và phát triển hệ thống định danh và xác thực điện tử; tối ưu, nâng cấp hệ thống bảo đảm cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, định danh và xác thực điện tử... phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

đ) Người dân và doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; lấy phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích; minh bạch hóa và tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước. Người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần cho các cơ quan nhà nước khi thực hiện các thủ tục hành chính.

e) Việc khai thác, ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử có ý nghĩa rất quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2022 - 2030.

2. Yêu cầu

a) Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban ngành, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ ở các sở, ban ngành và địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

b) Dữ liệu dân cư là tài nguyên quan trọng, được quản lý tập trung, thống nhất và chia sẻ trong toàn bộ hệ thống chính trị, phục vụ người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử là cơ sở để chuyển đổi số trong cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số.

c) Dữ liệu dân cư phải được khai thác, sử dụng hiệu quả nhằm thúc đẩy, phát huy trí tuệ, nguồn lực và sức mạnh quốc gia; phải gắn kết với năng lực quản trị nhà nước, mang lại tiềm năng bứt phá của nền kinh tế, phản ánh giá trị văn hóa, lịch sử và trí tuệ toàn dân trong đời sống xã hội. Việc triển khai phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư phải gắn với mục tiêu làm giàu dữ liệu, tạo nền tảng cho hoạt động thực hiện chuyển đổi số trong xã hội.

d) Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: từ cấp tỉnh đến cấp xã.

2. Thời gian thực hiện: bắt đầu từ tháng 3 năm 2022.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tổ chức triển khai quán triệt Đề án số 06 đến toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức để nâng cao nhận thức và thực hiện đúng quy định

a) Cơ quan thực hiện: các sở, ban ngành, hội, đoàn thể tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

b) Thời gian hoàn thành: hoàn thành trong tháng 3 năm 2022.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

a) Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo.

b) Triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo quy định pháp luật.

c) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30 tháng 3 năm 2022.

d) Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Căn cước công dân, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: theo quy định pháp luật.

3. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Triển khai thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: trong tháng 3 năm 2022.

b) Triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.

c) Thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Công an tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.

d) Triển khai các giải pháp hỗ trợ Sở Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp sổ định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh chủ trì.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2022.

đ) Phối hợp triển khai các dịch vụ công thiết yếu (*tại Phụ lục I kèm theo Đề án 06*) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban ngành có liên quan.
 - Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã và các cơ quan đơn vị liên quan.
 - Thời gian thực hiện: theo yêu cầu của bộ, ngành liên quan.
- e) Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết

thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 8079/KH-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan thực hiện: các sở, ban ngành; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh từ ngày 01 tháng 6 năm 2022; cấp huyện từ ngày 01 tháng 12 năm 2022; cấp xã từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

g) Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có liên quan.

- Thời gian thực hiện: trong tháng 6 năm 2022.

h) Phát triển, hoàn thiện và triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số (VNED) trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

i) Xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2022.

k) Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2022.

l) Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2022.

m) Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2023.

4. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 9 năm 2022.

b) Tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 01 năm 2023.

c) Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các tổ chức, doanh nghiệp.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 01 năm 2023.

d) Xây dựng nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2023.

5. Phục vụ phát triển công dân số

a) Cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.

b) Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để bảo đảm thực hiện các mục tiêu của Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2023.

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

a) Thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

+ Thời gian hoàn thành: trong tháng 4 năm 2022.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2022.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tài chính.

+ Thời gian hoàn thành: trong tháng 12 năm 2022.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh.

+ Thời gian hoàn thành: trong năm 2022.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Thời gian hoàn thành: trong năm 2022.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Nội vụ.

+ Thời gian hoàn thành: trong tháng 12 năm 2023.

b) Thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu thuế.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tài chính.

+ Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu sổ sức khỏe điện tử.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Y tế.

- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện.
- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải.
- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.
- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp.
- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.
- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2022.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu bản án, quyết định của Tòa án.
- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.
- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 4 năm 2022.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo.
- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo.
- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 12 năm 2022.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.
- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.
- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 12 năm 2022.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.
- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.
- + Thời gian hoàn thành: trong tháng 12 năm 2022.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- + Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Thời gian hoàn thành: trong tháng 12 năm 2022.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

+ Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

+ Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2023.

c) Dữ liệu dân cư được tạo lập thành các bộ dữ liệu khác nhau, cho phép triển khai các dịch vụ đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành, hội, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

7. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

a) Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Cục Thống kê tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành, hội, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 12 năm 2022.

b) Phối hợp triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông tin (IOC) trên nền tảng bản đồ số, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và các chính sách khác.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành, hội, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: trong tháng 12 năm 2022.

c) Khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: trong tháng 12 năm 2022.

8. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước về chuyển đổi số trên nền tảng dữ liệu dân cư; đề xuất tái cấu trúc, đổi mới mô hình hoạt động, cách thức điều hành, ra quyết định trên nền tảng sử dụng dữ liệu dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền Thông, Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành, hội, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên

b) Tổ chức truyền thông, tuyên truyền bằng nhiều hình thức như truyền hình, truyền thanh, ấn phẩm, báo chí để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng, dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh; hướng tới các ứng dụng số lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành, hội, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ban ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ban ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Đối với các nhiệm vụ do Công an tỉnh thực hiện sử dụng ngân sách cấp tỉnh: Hàng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch do Công an tỉnh lập, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Tổ công tác chuyển đổi số tỉnh trực tiếp chỉ đạo các hoạt động triển khai Đề án 06 tại Kế hoạch này, xem xét, giải

quyết các công việc thường xuyên của Đề án 06.

2. Công an tỉnh là Cơ quan Thường trực trong triển khai, thực hiện Đề án 06 chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06; xây dựng, ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác. Tham mưu Trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 06 thành lập Tổ giúp việc và quy định nhiệm vụ của các thành viên Tổ giúp việc (khi cần thiết).

3. Trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 06 sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, sử dụng con dấu của Công an tỉnh, Tổ phó Tổ công tác sử dụng con dấu của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tổ công tác thực hiện Đề án 06 có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra tiến độ các nhiệm vụ tại Kế hoạch; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; tổng hợp tình hình, kết quả, tiến độ triển khai, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công an theo quy định.

5. Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch này, các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các phần việc được phân công. Thủ trưởng các sở, ban ngành và Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các công việc được giao.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc. Quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để chỉ đạo, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các hội, đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- PV01, PC06 - Công an tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các Phòng, Ban, Trung tâm;
- Lưu: VT, NCKS (Thảo).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh